TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2021/HS-ST
Ngày 31 tháng 12 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Việt Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Hà và ông Vũ Gia Đính.

- Thư ký phiên toà: Bà Kiều Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại Hội T xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 188/2021/HSST ngày 03/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2021/QĐXXST-HS ngày 20/12/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy K , sinh ngày 22/12/1980 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố T, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Không; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Nguyễn Mạnh H (đã chết) và bà Trần Thị H1; có vợ là Hán Thị H2, con: không có. Quá trình hoạt động của bản thân: Từ tháng 02 năm 2000 đến tháng 02 năm 2003 là quân nhân tại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Vĩnh Phúc.

- Tiền án: 01; tại Bản án số 147/2014/HSST ngày 29/09/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, Nguyễn Duy K bị tuyên phạt 07 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ, hình phạt bổ sung là 5.000.000đ. K chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm vào tháng 11/2014. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/11/2019, tính đến ngày phạm tội ngày 05/09/2021, K chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: 02; gồm: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04 ngày 25/01/2021 của Công an phường Đồng Tâm xử phạt Nguyễn Duy K 1.500.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản. K chưa chấp hành xử phạt vi phạm hành chính. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 33 ngày 19/04/2021 của Công an

thành phố Vĩnh Yên xử phạt Nguyễn Duy K 200.000đ về hành vi đánh bạc. K đã chấp hành xử phạt vi phạm hành chính ngày 19/04/2021.

- Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 27/11/2001 của Công an thị xã Vĩnh Yên (nay là thành phố Vĩnh Yên) xử phạt Nguyễn Duy K 500.000đ về hành vi đánh bạc. K chưa chấp hành việc xử phạt vi phạm hành chính, tuy nhiên Công an thành phố Vĩnh Yên không có quyết định cưỡng chế việc thực hiện xử phạt vi phạm hành chính. Do vậy, đến thời điểm hiện tại, đã hết thời hạn xử lý vi phạm hành chính, được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Tại quyết định số 631/QĐ-CTUBND ngày 27/04/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên về việc áp dụng biện pháp đưa Nguyễn Duy K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục – lao động xã hội của Tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong việc cai nghiện bắt buộc ngày 28/04/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/09/2021 đến nay, đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phùng Văn T , sinh năm 1991; trú tại: Thôn N, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Phùng Văn N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 05/09/2021, Nguyễn Duy K đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Phùng Văn T trao đổi để mua của K 01 gói ma túy Heroine với giá 300.000đ. K đồng ý và hẹn giao dịch tại vỉa hè đường Kim Ngọc gần Đài phun nước thuộc địa phận tổ dân phố Tân Lập, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên. Sau đó, K cất 02 gói ma túy loại Heroine vào túi quần phía trước bên phải rồi đi bộ đến điểm hẹn. Khi gặp nhau, T đưa cho K số tiền 300.000đ, K cầm số tiền trên tay phải, còn tay trái chuẩn bị lấy gói ma túy ra đưa cho T thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước chiếc quần K đang mặc 02 gói giấy nhỏ, kiểm tra bên trong chứa chất cục bột màu trắng (K tự khai nhận đây là ma túy K mang theo để bán nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang), niêm phong ký hiệu A1. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của K số tiền 300.000đ; tạm giữ của K và T mỗi người 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh cũ, đã qua sử dụng.

Cùng ngày 05/09/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 376 yêu cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với mẫu vật được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1 đã thu giữ của Nguyễn Duy K .

Tại bản Kết luận giám định số 2306/KLGĐ ngày 09/09/2021 của Phòng Kỹ hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *" Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1395g, loại Heroine. Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm 0,0948 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao giấy gói "MẪU TRẢ" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc*".

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Duy K thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 197/CT-VKSNDVY ngày 30/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Nguyễn Duy K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015 (BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai trong giai đoạn điều tra và thừa nhận bị truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát công bố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố của Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS 2015 xử phạt Nguyễn Duy K từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 05/9/2021; không áp dụng phạt bổ sung; về xử lý vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 0,0948 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ thu giữ của K; tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia tạm giữ của Nguyễn Duy K và Phùng Văn T ; buộc K chịu án phí theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Duy K không bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Phùng Văn T , người làm chứng anh Phùng Văn N : Trong hồ sơ vụ án đã có đủ

lời khai nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến xét xử vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nói trên.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, cũng như Kết luận giám định của cơ quan chuyên môn. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 05/09/2021, tại tổ dân phố Tân Lập, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Duy K đang thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói ma túy (loại Heroine) với giá 300.000đ cho Phùng Văn T nhưng chưa kịp giao ma túy thì bị Công an thành phố Vĩnh Yên phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của K 02 gói giấy bên trong chứa chất cục bột màu trắng qua giám định là ma túy loại Heerroin có khối lượng là 0,1395g và các vật chứng có liên quan khác.

Hành vi nêu trên của K đủ yếu tố cấu thành về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố đối với K là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, làm ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu với 01 tiền án và 02 tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng cho bản thân mà còn tiếp tục vi phạm pháp luật. Trước khi phạm tội, bị cáo đã bị kết án 07 năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục cố ý phạm tội nên bị coi là "tái phạm" và phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, ngoài ra bị cáo còn có thời gian phục vụ trong quân ngũ nên được Hội đồng xem xét cho hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt chính, Hội đồng xét xử xem xét dựa trên tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự của bị cáo, thấy rằng mức hình phạt tù tại trại giam như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xác định được bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, gia đình khó khăn, bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định và tài sản riêng có giá trị đảm bảo cho thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền như quy định khoản 5 Điều 251 của BLHS.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 300.000đ thu giữ của Nguyễn Duy K , qua điều tra đã xác định là của Phùng Văn T sử dụng mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh tạm giữ của K và T , được xác định là phương tiện dụng để việc liên lạc trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước.

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,0948g mẫu cùng toàn bộ bao gói cần nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[9] Về các đối tượng có liên quan trong vụ án và nguồn gốc ma túy:

Đối với Phùng Văn T là người thỏa thuận mua ma túy Heroine của K để sử dụng cho N cầu của bản thân nhưng chưa nhận được mà túy thì phát hiện, bắt quả tang. Do đó chưa đủ căn cứ xử lý đối với T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra phối hợp với chính quyền địa phương nơi T cư trú để quản lý, theo dõi là phù hợp.

Đối với anh Phùng Văn N là người đi cùng với T nhưng không biết mục đích đi đâu làm gì nên không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Về nguồn gốc ma túy, K khai nhận mua được của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, cao khoảng 160cm, dáng người bình thường, đeo khẩu trang vào trưa ngày 05/09/2021 nhưng không biết cụ thể họ tên, nhân thân lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng nhưng thông tin thiếu nên chưa có kết quả vì vần cần tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị Nguyễn Duy K bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Nguyễn Duy K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Nguyễn Duy K 02 (hai) 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/9/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Tịch thu tiêu hủy 0,0948 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định. Tịch thu, bán sung Ngân sách Nhà nước đối với 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh tạm giữ của Nguyễn Duy K và Phùng Văn T . Vật chứng trên có đặc điểm nêu trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 21/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Nguyễn Duy K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Việt Quang